TÒA ÁN NHÂN DÂN **THÀNH PHỐ HỒ CHÍ MINH**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập – Tự do – Hạnh phúc**

Bản án số: 1338/2019/HNGĐ-ST
Ngày: 08-10-2019
V/v tranh chấp ly hôn.

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TÒA ÁN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ HỒ CHÍ MINH

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa: Ông Nguyễn Chí Cao

Các Hội thẩm nhân dân:

1. Bà Nguyễn Thị Thanh Mai

2. Bà Lê Thị Nhanh

- ***Thư ký phiên tòa***: Ông Phạm Văn Thùy – Thư ký Tòa án nhân dân Thành phố Hồ Chí Minh.

Trong ngày 08 tháng 10 năm 2019, tại trụ sở Tòa án nhân dân Thành phố Hồ Chí Minh. Xét xử sơ thẩm công khai vụ án thụ lý số: 378/2019/TLST-HNGĐ, ngày 16 tháng 7 năm 2019 về "Tranh chấp ly hôn" theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 4316/2019/QĐXXST-HNGĐ ngày 20 tháng 9 năm 2019, giữa các đương sự:

1. Nguyên đơn: Bà Khưu Bích H, sinh năm 1983 (vắng mặt).

Địa chỉ: Đường L, phường B, quận BT, Thành phố Hồ Chí Minh.

2. Bị đơn: Ông Nguyen R, sinh năm 1960 (vắng mặt).

Quốc tịch: Hoa Kỳ.

Địa chỉ: Garvey Ave SUITE 124 S South El Monte, CA 91733, Hoa Kỳ.

Các đương sự đã có đơn đề nghị xét xử vắng mặt.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Trong đơn khởi kiện ngày 11/6/2019 và các lời khai trong quá trình tố tụng, nguyên đơn là bà Khưu Bích H trình bày:

Về quan hệ hôn nhân: Bà và ông Nguyen R kết hôn trên cơ sở tự nguyện, có đăng ký kết hôn tại Ủy ban nhân dân quận Bình Tân, Thành phố Hồ Chí Minh

và được cấp Giấy chứng nhận kết hôn số 167 ngày 17/12/2018. Sau khi kết hôn, ông Nguyen R quay về Hoa Kỳ sinh sống và làm việc, còn bà vẫn ở lại Việt Nam. Do xa cách địa lý và bất đồng quan điểm sống nên vợ chồng phát sinh nhiều mâu thuẫn không thể giải quyết được. Mặc dù cả hai đã nhiều lần cố gắng hàn gắn tình cảm vợ chồng nhưng không có kết quả. Bà xác nhận hiện nay tình cảm vợ chồng không còn, mục đích hôn nhân không đạt được nên bà đề nghị Tòa án giải quyết cho bà được ly hôn với ông Nguyen R.

Về con chung, tài sản chung và nợ chung: Không có.

Vì bận việc, bà yêu cầu được vắng mặt cho đến khi kết thúc vụ án.

Tại bản khai ngày 16/8/2019 (đã được hợp pháp hóa lãnh sự ngày 29/8/2019 tại Tổng lãnh sự quán Việt Nam tại San Francisco, Hoa Kỳ), bị đơn là ông Nguyen R xác nhận lời trình bày của bà H về thời điểm kết hôn, về mâu thuẫn chung của vợ chồng; về con chung, tài sản chung và nợ chung là đúng. Nay bà H xin ly hôn, ông đồng ý được ly hôn với bà H. Do bận việc, ông yêu cầu được vắng mặt cho đến khi kết thúc vụ án.

Tại phiên tòa hôm nay, nguyên đơn và bị đơn vắng mặt, Hội đồng xét xử vẫn tiến hành xét xử theo thủ tục chung.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Sau khi nghiên cứu các tài liệu có trong hồ sơ vụ án được thẩm tra tại phiên tòa và căn cứ vào kết quả tranh luận tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định:

[1] Về quan hệ tranh chấp và thẩm quyền giải quyết:

Xét yêu cầu của nguyên đơn Khưu Bích H, Hội đồng xét xử nhận thấy bà H và ông Nguyen R kết hôn trên cơ sở tự nguyện, có đăng ký kết hôn và được Ủy ban nhân dân quận Bình Tân, Thành phố Hồ Chí Minh cấp giấy chứng nhận kết hôn. Vì vậy, căn cứ vào Điều 9 Luật Hôn nhân và gia đình năm 2014 đây là hôn nhân hợp pháp, khi một trong các bên có yêu cầu ly hôn, Tòa án xem xét, giải quyết theo đúng quy định của pháp luật.

Bị đơn hiện đang cư trú tại Hoa Kỳ nên vụ án thuộc thẩm quyền giải quyết của Tòa án nhân dân Thành phố Hồ Chí Minh theo quy định tại khoản 1 Điều 28; khoản 3 Điều 35 và khoản 1 Điều 37 của Bộ luật tố tụng dân sự.

[2] Về việc xét xử vắng mặt đương sự trong vụ án:

Nguyên đơn và bị đơn có văn bản đề nghị xét xử vắng mặt. Căn cứ vào khoản 1 Điều 227; Điều 228 của Bộ luật tố tụng dân sự, Hội đồng xét xử quyết định tiến hành xét xử vắng mặt nguyên đơn và bị đơn.

[3] Xét yêu cầu của bà Khưu Bích H được ly hôn ông Nguyen R, Hội đồng xét xử xét thấy: Qua lời trình bày của bà H và ông Nguyen R thì thực tế sau khi kết hôn hai bên phát sinh mâu thuẫn không thể giải quyết được. Từ khi kết hôn cho đến nay, bà H và ông Nguyen R không có quá trình chung sống lâu dài, do khoảng cách địa lý nên tình cảm vợ chồng ngày càng phai nhạt, hai bên chưa có sự gắn kết sâu đậm về tình cảm vợ chồng. Hiện nay bà H và ông Nguyen R đang sinh sống ở hai nước khác nhau nên khả năng đoàn tụ không còn, mục đích hôn nhân không đạt được. Vì vậy, bà H yêu cầu được ly hôn với ông Nguyen R là phù hợp, Hội đồng xét xử chấp nhận.

[4] Về con chung, tài sản chung và nghĩa vụ dân sự chung: Bà Khưu Bích H và ông Nguyen R xác định không có, không yêu cầu Tòa án giải quyết. Tòa không xét.

[5] Về án phí hôn nhân sơ thẩm là 300.000 đồng, bà Khưu Bích H chịu.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ khoản 1 Điều 28, khoản 3 Điều 35, khoản 1 Điều 37, Điều 147, Điều 227, Điều 228, Điều 479 Bộ luật Tố tụng dân sự;

Căn cứ vào Điều 9, Điều 51, Điều 56, Điều 121 và Điều 127 của Luật Hôn nhân và gia đình năm 2014;

Căn cứ vào Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội khóa 14 quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án,

Xử:

1. Chấp nhận yêu cầu của bà Khưu Bích H.

1.1. Về quan hệ hôn nhân: Bà Khưu Bích H được ly hôn với ông Nguyen R.

Giấy chứng nhận kết hôn số 167 do Ủy ban nhân dân quận Bình Tân, Thành phố Hồ Chí Minh cấp ngày 17/12/2018 cho bà Khưu Bích H và ông Nguyen R không còn giá trị pháp lý.

1.2. Về con chung, tài sản chung và nghĩa vụ dân sự chung: Bà Khưu Bích H và ông Nguyen R xác định không có, không yêu cầu Tòa án giải quyết. Tòa không xét.

2. Về án phí hôn nhân sơ thẩm là 300.000 đồng, bà Khưu Bích H chịu và được khấu trừ vào số tiền 300.000 đồng mà bà H đã nộp tạm ứng án phí theo biên lai thu số AA/2018/0013233 ngày 10/7/2019 của Cục Thi hành án dân sự Thành phố Hồ Chí Minh. Bà H đã nộp đủ tiền án phí.

3. Bà Khưu Bích H được quyền kháng cáo trong thời hạn 15 ngày, kể từ ngày tống đạt hợp lệ bản án. Ông Nguyen R được quyền kháng cáo trong thời hạn 01 tháng, kể từ ngày bản án được tống đạt hợp lệ. Viện kiểm sát được quyền kháng nghị theo quy định của Bộ luật tố tụng dân sự.

Nơi nhận:
- TAND tối cao;
- TAND cấp cao tại TP.HCM;
- VKSND cấp cao tại TP.HCM;
- VKSND TP.HCM;
- Cục THADS TP.HCM;
- UBND quận Bình Tân, TP.HCM;
- Các đương sự;
- Lưu: VP, hồ sơ vụ án.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

Nguyễn Chí Cao